

Số: 65 /HD-SNN

Trà Vinh, ngày 03 tháng 8 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Nghị quyết về việc bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Thông tư số 04/2009/TT-BNN ngày 21 tháng 01 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Thực hiện Công văn số 2961/UBND-THNV ngày 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết kỳ họp thứ 5 – HĐND tỉnh khóa X;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Nghị quyết về việc bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (gọi tắt là nhân viên thú y cấp xã), như sau:

I. SỐ LƯỢNG, NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN THÚ Y CẤP XÃ

1. Số lượng nhân viên thú y

Nhân viên thú y cấp xã tại các phường thuộc thành phố Trà Vinh:

- Phường 1, phường 2 và phường 3: Bố trí 01 nhân viên thú y cấp xã, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ cả phường 1, phường 2 và phường 3.

- Phường 4 và phường 5: Bố trí 01 nhân viên thú y cấp xã, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ cả phường 5 và phường 4.

- Phường 6 và phường 9: Bố trí 01 nhân viên thú y cấp xã, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ cả phường 9 và phường 6.

- Phường 7 và phường 8: Bố trí 01 nhân viên thú y cấp xã, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ cả phường 8 và phường 7.

*** Địa điểm làm việc**

Nhân viên thú y cấp xã có địa điểm làm việc tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi công tác.

2. Nhiệm vụ đối với nhân viên thú y cấp xã

a. Tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến khích phát triển và chuyển đổi cơ cấu vật nuôi (bao gồm cả thủy sản) trong sản xuất nông nghiệp;

b. Tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách và chuyên môn nghiệp vụ về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thú y;

c. Tổng hợp, hướng dẫn kế hoạch phát triển chăn nuôi hàng năm; hướng dẫn nông dân về quy trình sản xuất, thực hiện các biện pháp kỹ thuật về chăn nuôi, thú y và chuyển đổi cơ cấu vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt;

d. Tổng hợp và báo cáo kịp thời tình hình chăn nuôi, dịch bệnh động vật; đề xuất, hướng dẫn kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh và chữa bệnh cho động vật theo kế hoạch, hướng dẫn của Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện;

e. Xây dựng kế hoạch, biện pháp huy động lực lượng và thực hiện hoặc phối hợp thực hiện nội dung được duyệt và hướng dẫn của Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện;

f. Hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng bệnh bắt buộc cho động vật, cách ly động vật, mua bán động vật, sản phẩm động vật, vệ sinh, khử trùng tiêu độc và việc sử dụng, thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã;

g. Phối hợp thực hiện việc khử trùng, tiêu độc cho các cơ sở hoạt động liên quan đến công tác thú y, các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và phục hồi môi trường sau khi dập tắt dịch bệnh đối với thủy sản trên địa bàn xã theo quy định;

h. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn hoạt động đối với hệ thống cung cấp dịch vụ công về chăn nuôi, thú y và cá nhân kinh doanh thuốc thú y. Thực hiện công tác khuyến nông về thú y theo kế hoạch được duyệt và các dịch vụ về thú y trên địa bàn xã theo quy định;

i. Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã cho Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã;

j. Nhân viên thú y thực hiện nhiệm vụ về quản lý chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn cấp xã theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên;

k. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã giao;

II. TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN THÚ Y CẤP XÃ

1. Trình độ đào tạo

a. Có trình độ trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành về: Thú y, chăn nuôi thú y, chăn nuôi, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản;

b. Có trình độ sơ cấp trở lên một trong các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản này đối với địa bàn cấp xã thuộc khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a. Hiểu biết và chấp hành các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật khác có liên quan;

b. Nắm bắt và đánh giá được tình hình phát triển chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý;

c. Có kiến thức nhận biết dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý;

d. Có năng lực tham mưu, tổ chức, thực hiện công tác thú y;

đ. Có kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện quy định pháp luật về thú y;

e. Có ý thức trách nhiệm, tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

g. Hằng năm, được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

3. Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Bảo đảm độ tuổi làm việc theo quy định của pháp luật về lao động.

III. TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN THÚ Y CẤP XÃ

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch tuyển dụng và quản lý đối với nhân viên thú y cấp xã.

2. Căn cứ tiêu chuẩn được quy định tại mục II của Hướng dẫn này, Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của địa phương tổ chức tuyển dụng và quản lý nhân viên thú y cấp xã.

3. Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của địa phương tổ chức đào tạo (nếu có), bồi dưỡng, đánh giá nhân viên thú y cấp xã hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND những tháng cuối năm năm 2022 và chủ động xây dựng kinh phí hàng năm trong nguồn kinh phí sự nghiệp để trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết về việc bố trí nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn đến các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện; trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị gửi văn bản phản hồi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để được hướng dẫn theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, TX, TP;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- GD, các PGD Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, CNTY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Đông